

Bản án số: 1057/2025/HS-PT

Ngày: 23/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Lê Quang Chiêu
Ông Nguyễn Văn Chương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thúy Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 789/2025/TLPT-HS ngày 01/10/2025 do có kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 04/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 810/2025/QĐXXPT-HS ngày 06/11/2025 đối với:

- Bị cáo không kháng cáo: *Đỗ Hồng S., sinh ngày 09/8/2007; Đăng ký thường trú: địa chỉ A, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: địa chỉ B, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đỗ Văn H. (Đã chết) và con bà Vũ Thị T.; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt.*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

1. Chị Phạm Thị L., sinh năm 1993; Đăng ký thường trú: địa chỉ C, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: địa chỉ D, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Đại diện của chị Phạm Thị L.: Anh Vũ Bá L. (Chồng chị Phạm Thị L.), sinh năm 1993; Chỗ ở hiện nay: địa chỉ D, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Anh Trần Mạnh H., sinh năm 1988, Địa chỉ: địa chỉ E, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:

Cháu Bùi Đức H., sinh năm 2009; Trú tại: địa chỉ F, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Đại diện theo pháp luật của cháu Bùi Đức H. có kháng cáo: Anh Bùi Ngọc T., sinh năm 1983 và chị Đinh Thị T., sinh năm 1982 (Là bố mẹ của cháu Bùi Đức

H.); *Đăng ký thường trú: địa chỉ F, Thành phố Hà Nội. Anh Bùi Ngọc T. có mặt.*

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T.: Luật sư Nguyễn Ngọc Đ. – Công ty luật TNHH HALO WIN – Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 ngày 26/10/2024, Đỗ Hồng S. (Sinh ngày 09/08/2007) cùng với Nguyễn Ngọc A. (Sinh ngày 16/06/2009; Địa chỉ: địa chỉ G, Hà Nội), Nguyễn Xuân Hoàng A. (Sinh ngày 24/12/2009; Địa chỉ: địa chỉ H, Hà Nội), Bùi Đức H. (Sinh ngày 03/03/2009; Địa chỉ: địa chỉ F, Hà Nội), Lê Thị M. (Sinh ngày 10/7/2010; Địa chỉ: địa chỉ I, Hà Nội), Ngô Đức H. (Sinh ngày 01/01/2011; Địa chỉ: địa chỉ K, Hà Nội), Đinh Bảo N. (Sinh ngày 14/12/2010; Địa chỉ: địa chỉ L, Hà Nội), Nguyễn Tường Q. (Sinh ngày 03/07/2009, Địa chỉ: địa chỉ M, tỉnh Hòa Bình), Nguyễn Tài Hoàng A. (Sinh ngày 01/10/2009; Địa chỉ: địa chỉ N, Hà Nội), Phạm Đức P. (Sinh ngày 02/04/2009; Địa chỉ: địa chỉ P, Hà Nội), Dương Minh H. (Sinh ngày 01/07/2011; Địa chỉ: địa chỉ G, Hà Nội), Tạ Tiến S. (Sinh ngày 03/01/2009; Địa chỉ: địa chỉ Q, Hà Nội) cùng một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân lai lịch), hẹn nhau tụ tập thông qua ứng dụng Messenger, hẹn tập trung tại khu vực khu vực cây xăng A thuộc địa phận địa chỉ W, Thành phố Hà Nội để lập thành đoàn đi xe máy tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, hò hét, rú ga, bám còi liên tục gây mất an ninh trật tự trên các tuyến đường Ngọc Hồi - Giải Phóng - Trường Chinh - Trần Hưng Đạo.

Khoảng 20 giờ, ngày 26/10/2024, nhóm các đối tượng (có nhân thân lai lịch nêu trên), điều khiển khoảng 15 - 20 xe máy (mỗi xe có 1 hoặc 2 đối tượng cả nam lẫn nữ) bắt đầu xuất phát từ đường Ngọc Hồi thuộc khu vực khu vực cây xăng A đi hướng Giải Phóng. Quá trình di chuyển, các đối tượng phóng xe máy với tốc độ cao lạng lách, đánh võng, hò hét, rú ga, bám còi xe liên tục gây mất trật tự an ninh trên nhiều tuyến phố.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Ngọc A. điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen có BKS: 29Y5-806.22 (đã tháo BKS) chở theo Lê Thị M. đi với tốc độ 70 - 80km/h đang dẫn đầu đoàn xe thì bị Bùi Đức H. điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xám mang BKS: 29M1-509.42 chở theo Nguyễn Xuân Hoàng A. ngồi phía sau tăng tốc độ đến khoảng 80 - 90km/h vượt lên tạt đầu xe máy của Nguyễn Ngọc A.. Khi đi đến khu vực trước số nhà 7, đường Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội, do không làm chủ được tốc độ nên xe của Bùi Đức H. điều khiển va chạm vào xe máy nhãn hiệu Honda mang BKS: 29Y7-282.50 do anh Vũ Bá L. (Sinh năm 1993) đang điều khiển chở theo vợ là chị Phạm Thị L. (Sinh năm 1993) ngồi phía sau, làm xe của anh Linh bị đổ nghiêng, ngã đâm vào đuôi xe ô tô nhãn hiệu Mazda 2 màu đỏ mang BKS: XXX.18 do anh Trần Mạnh H. (Sinh năm 1988) điều khiển. Hậu quả: chị Phạm Thị L. ngã ra đường bất tỉnh. Sau khi va chạm với xe của anh Linh, xe máy của Bùi Đức H. tiếp tục va

chạm với vị trí sườn bên phải của xe Mazda 2 của anh Hùng và tiếp tục lao đến va chạm với đuôi xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu nâu vàng mang BKS: XXX.22 do anh Vũ Đình S. (Sinh năm 1987, Địa chỉ: địa chỉ R, Hà Nội) điều khiển. Sau khi thấy có va chạm phía trước, theo phản xạ Nguyễn Ngọc A. liền phanh xe máy để giảm tốc độ nên làm xe bị trượt đổ sang trái và va chạm vào sườn xe ô tô nhãn hiệu HR-V G màu trắng mang BKS: XXX.36 do anh Tạ Thanh T. (Sinh năm 1992, Địa chỉ: địa chỉ S, Hà Nội) điều khiển làm Nguyễn Ngọc A. và Lê Thị M. ngã trượt xuống đường tại vị trí phía sau xe máy của Bùi Đức H. và Nguyễn Xuân Hoàng A.. Sau khi xảy ra va chạm, Bùi Đức H. và Nguyễn Xuân Hoàng A. được một nam thanh niên (chưa rõ nhân thân lại lịch) chở đi rời khỏi hiện trường bỏ lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xám mang BKS: 29M1-509,42. Nguyễn Ngọc A. và Lê Thị M. bị người dân giữ lại sau đó đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường vụ án:

1. Tạm giữ của Trần Mạnh H.: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 2 màu đỏ mang BKS: XXX.18 có số khung XXXX6169 và số máy XXXX8404; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1,B1 số XXXXXXXXX mang tên Trần Mạnh H..

2. Tạm giữ của anh Tạ Thanh T.: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HONDA HR-V màu trắng mang BKS: XXX.36 có số khung: XXXX1731 và số máy: XXXX4307; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng B2 số XXXXXXXXX mang tên Tạ Thanh T. .

3. Tạm giữ của anh Vũ Đình S.: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS G màu Nâu-Vàng mang BKS: XXX.22 có số khung: XXXX8049 và số máy: XXXX1453; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1,B2 số XXXXXXXXX mang tên Vũ Đình S..

4. Tạm giữ của anh Vũ Bá L.: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA mang BKS: 29Y7 - 282.50 có số khung XXXX5959 và số máy: XXXX1054; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 80M08260 mang tên Vũ Bá L..

5. Tạm giữ của anh Lê Hồng Q.: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu Đen-Bạc mang BKS 29Y5-806.22 có số khung: XXXX3517 và số máy: XXXX0400.

6. Tạm giữ của anh Đỗ Văn H.: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng mang BKS: 29M1-509.42 có số khung: XXXX5597 và số máy: XXXX5597.

7. Tạm giữ của cháu Nguyễn Tài Hoàng A.: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vission màu Xanh Nâu Đen mang BKS 29Y5-736.24 có số máy: XXXX7484 và số khung: XXXX5212.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Hồng S. khai nhận: Ngày 09/8/2024, Sơn vào mạng xã hội Messenger tạo 01 nhóm chat và mời một số bạn bè của Sơn vào nhóm để dự sinh nhật Sơn tại địa chỉ B, Hà Nội. Sau buổi sinh nhật, bạn bè Sơn thường xuyên tụ tập tại khu vực cây xăng A - thị trấn Văn Điển để phóng xe đi chơi, lượn đường với nhau. Sơn biết vì thấy bạn bè đăng ảnh chụp lên các trang mạng xã hội. Sơn xem bình luận và biết bạn bè Sơn nói chuyện hội nhóm tụ tập nhau vào 20 giờ tối thứ 7 hàng tuần tập trung tại cây Xăng Tân Tiến - thị trấn Văn Điển để đi chơi,

lượn trên đường phố.

Sáng ngày 26/10/2024, Tạ Tiến S. nhắn tin qua Messenger rủ Đỗ Hồng S. tối 20h tập trung tại khu vực cây xăng A để đi phóng xe, lạng lách trên đường. Do không có xe nên chiều cùng ngày, Hồng Sơn gặp và rủ Đinh Bảo N. là bạn học cùng trước đây của Hồng Sơn đi "lượn", Nam đồng ý. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, Nam điều khiển 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng mang BKS: XXX.72 đến nhà đón Sơn đến khu vực cây xăng A. Khi đến nơi, Sơn quan sát thấy khoảng 20 chiếc xe mô tô đang dừng trên đường, sau khi đổ xăng xong thì Sơn thấy Q.A. một mình điều khiển xe máy đến. Lúc này, trong nhóm người đứng bên đối diện cây xăng có người nói: "Hây, có đi không" thì Sơn vẫy tay trả lời: "Đi", rồi Nam điều khiển xe mô tô đi về hướng đường Ngọc Hồi đi Giải Phóng. Tuy nhiên, khi Nam vừa đi được khoảng 500 mét thì Nam điều khiển xe chậm lại từ dần đầu đoàn xuống giữa đoàn với tốc độ khoảng 50- 60km/h. Khi đi đến khu vực ngã tư đèn đỏ giao giữa ngõ 83 Ngọc Hồi - Giải Phóng thì Nam điều khiển xe chậm lại. Lúc này, Sơn và Nam quan sát thấy khu vực ngã tư có nhiều phương tiện dừng đỗ đèn đỏ và đã xảy ra tai nạn. Sơn quan sát thấy có 03 xe mô tô đổ ra đường gồm 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead. Sơn không nhìn được biển kiểm soát của các phương tiện và không biết 03 chiếc xe máy trên có phải trong đoàn của Sơn hay không. Sau đó, Nam tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Sơn vượt qua ngã tư, đi lượn tại các tuyến phố thuộc quận Hoàn Kiếm rồi đi về quán trà đá tại khu vực công khu đô thị A gần Bệnh viện B đến 21 giờ 30 phút thì Nam đưa Sơn về nhà. Quá trình di chuyển, nhóm của Sơn tụ tập thành 01 nhóm xe lớn, vừa đi vừa hò hét, lạng lách, đánh võng, phóng nhanh, vượt ẩu, rú ga liên tục. Nam chở Sơn có thời điểm đi với tốc độ cao nhất khoảng 80km/h. Bản thân Sơn biết Nam chưa có giấy phép lái xe mô tô. Cả nhóm của Sơn không có bàn bạc trước cung đường di chuyển, không có điểm xuất phát, không có đích, không có giải thưởng cho người về nhất.

Tại cơ quan điều tra, Tạ Tiến S., Phạm Đức P., Ngô Đức H., Đinh Bảo N., Nguyễn Tường Q., Dương Minh H., Nguyễn Tài Hoàng A., Đỗ Thành Đ., Lê Thị M., Nguyễn Ngọc A., Nguyễn Xuân Hoàng A. và Bùi Đức H. khai nhận phù hợp với nội dung lời khai của Đỗ Hồng S., có đủ căn cứ xác định Đỗ Hồng S. và các đối tượng đã điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, vừa đi vừa lạng lách, đánh võng, hò hét, rú ga gây mất trật tự an ninh trên nhiều tuyến phố thuộc các quận Hoàn Kiếm, Thanh Trì, Hà Nội như đã nêu trên. Ngày 20/12/2024, Ủy ban nhân dân phường Hoàng Liệt có công văn đề nghị xử lý hành vi Gây rối trật tự công cộng của nhóm đối tượng nêu trên.

*** *Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra phối hợp cùng viện kiểm sát tiến hành khám nghiệm và mô tả hiện trường chung kết quả:***

- Đường Ngọc Hồi rải nhựa phẳng thẳng, khô ráo có dải phân cách giữa đường chia hai chiều xe chạy riêng biệt.
- Chiều đường xảy ra vụ tai nạn giao thông từ đường Phan Trọng Tuệ hướng

đi đường Giải Phóng: lại chiều đường này hai bên mép đường có kẻ vạch sơn đơn, tiên nét màu trắng rộng 0,20 m. Mép ngoài vạch bên trái cách mép dải phân cách giữa đường 0,40 m. Mép ngoài vạch bên phải cách mép vỉa hè bên phải 0,45 m. Tại mặt đường xe chạy có kẻ vạch sơn đơn, đứt nét, màu trắng rộng 0,15 m chia thành 4 làn đường xe chạy từ trái qua phải: Làn 1 rộng: 3,30 m, làn 2 rộng: 3,40 m, làn 3 rộng: 3,40 m, làn 4 rộng 4,00 m.

- Tại chiều đường xảy ra vụ tai nạn có đặt biển gộp làn đường theo phương tiện tương ứng với làn đường trên mặt đường xe chạy. Ghi nhận đánh số thứ tự:

(1) Xe ô tô BKS: XXX.22. (2) Xe mô tô BKS: 29M1 - 509.42. (3) Vết cà xước kích thước: 3,60m x 0,01m. (4) Xe mô tô không biển số. (5) Vết cà xước kích thước: 6,00m x 0,01m. (6) Xe ô tô BKS: XXX.18 (7) Xe mô tô BKS: XXX.50. (8) Xe ô tô BKS: XXX.36. (9) Vết cà xước kích thước: 12,1m x 0,01m.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường làm chuẩn:

- Điểm mốc là cột đèn số PV1/8

- Mép đường làm chuẩn là mép đường nhựa bên trái (sát dải phân cách giữa đường) tới đường Ngọc Hồi của chiều đường từ đường Phan Trọng Tuệ hướng đi đường Giải Phóng và theo chiều trên.

Mô tả vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) Vị trí xe ô tô BKS: XXX.22: Đỗ tại làn 1, đầu xe hướng đường Giải Phóng, đuôi xe hướng đường Phan Trọng Tuệ. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước, bên trái xe ô tô đo vào mép đường chuẩn: 1,10m và đo về phía đường Giải Phóng đến ngang, vuông góc đường thẳng qua tâm điểm mốc: 7,00m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau, bên trái xe ô tô đo vào mép đường chuẩn 1,10m. (2) Vị trí xe mô tô BKS: 29M1 - 509.42 đỗ nghiêng bên phải tại làn 1. Đầu xe hướng dải phân cách giữa đường, chệch phía đường Giải Phóng; đuôi xe hướng tim chiều đường xảy ra vụ tai nạn chệch phía đường Phan Trọng Tuệ Từ hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn: 2,00m và đo về phía đường Giải Phóng đến ngang, vuông góc đường thẳng qua hình chiếu tâm trục bánh sau. Bên trái xe ô tô BKS: XXX.22: 0,80m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô đo vào mép đường chuẩn: 3,00m. (3) Vết cà xước tại làn 1: Theo chiều từ đường Phan Trọng Tuệ hướng đi đường Giải Phóng. Từ điểm đầu vết 3 đo vào mép đường chuẩn: 2,60m; điểm cuối vết 3 trùng đầu bàn đạp chân sau, bên phải xe mô tô BKS: 29M1 - 509.42. (4) Xe mô tô không biển số đỗ nghiêng bên phải tại làn 1 Đầu xe hướng dải phân cách giữa đường chệch phía đường Giải Phóng, đuôi xe hướng tim đường xảy ra vụ tai nạn, chệch phía đường Phan Trọng Tuệ. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn: 3,10m và đo về phía đường Giải Phóng đến ngang, vuông góc đường thẳng qua hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô BKS: 29M1 - 509.42: 0,30m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô đo vào mép đường chuẩn: 3,90m. (5) Vết cà xước tại làn 1: Theo chiều từ đường Phan Trọng Tuệ hướng đi đường Giải Phóng. Từ điểm đầu vết 5 đo vào mép đường chuẩn: 3,30m; điểm cuối vết 5 trùng đầu bàn đạp chân trước, bên phải xe mô tô không biển số. (6) Vị trí xe ô tô BKS: XXX.18: Đỗ tại làn 2, đầu xe hướng đường Giải Phóng, đuôi xe hướng đường Phan Trọng

Tuệ. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước, bên trái xe ô tô đo vào mép đường chuẩn: 4,10m và đo về phía đường Giải Phóng đến ngang, vuông góc đường thẳng qua hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô không biển số: 4,10m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau, bên trái xe ô tô đo vào mép đường chuẩn 4,10m. (T) Vị trí xe mô tô BKS: 29Y7 - 282.50 đỗ nghiêng bên phải tại làn 2, đầu xe hướng đường Giải Phóng, đuôi xe hướng đường Phan Trọng Tuệ. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn: 4,40m và đo về phía đường Giải Phóng đến ngang, vuông góc đường thẳng qua hình chiếu tâm trục bánh sau. Bên trái xe ô tô BKS: XXX.18: 0,70m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô đo vào mép đường chuẩn: 4,30m. (8) Vị trí xe ô tô BKS: XXX.36: Đỗ tại làn 1, đầu xe hướng đường Giải Phóng, đuôi xe hướng đường Phan Trọng Tuệ. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước, bên trái xe ô tô đo vào mép đường chuẩn: 1,10m và đo về phía đường Giải Phóng đến ngang, vuông góc đường thẳng qua tâm trục bánh trước, bên trái xe ô tô BKS: XXX.18: 0.90m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau, bên trái xe ô tô đo vào mép đường chuẩn 1,10m. (9) Vết cà xước tại làn 1, làn 2: Theo chiều từ đường Phan Trọng Tuệ hướng đi đường Giải Phóng. Từ điểm đầu vết 9 đo vào mép đường chuẩn: 2,00m; điểm vào mép chuẩn: 4,20m.

*** Kết luận giám định số 147/KLTTCT-TTPY ngày 07/02/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận:**

"Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

1. Các kết quả chính:

1.1. Ngày 26/10/2024, chị La vào viện trong tình trạng hôn mê, Glasgow 6 điểm, chấn thương sọ não nặng (ổ tụ máu não đa ổ vùng trán thái dương, xuất huyết dưới nhện tụ máu não thất,...) đang mang thai 26 tuần, tim thai (+), đang được điều trị hồi sức tích cực. Hiện hôn mê sâu, an thần, thở máy, tiên lượng di chứng đời sống thực vật: 99%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Phạm Thị L. tại thời điểm giám định là: 99% (Chín mươi chín phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày, tày có cạnh gây nên.
- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi bệnh nhân điều trị ổn định ra viện. Sau khi nhận được bản kết luận pháp y thương tích trên, Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với chị Phạm Thị L. để đánh giá các di chứng, biến chứng. Tuy nhiên, đại diện gia đình chị Phạm Thị L. kiên quyết cản trở, từ chối và tự chịu trách nhiệm sau này.
- Đối với thương tích của cháu Nguyễn Ngọc A., cơ quan điều tra tiến hành xác minh với bác sỹ điều trị cho Ngọc Anh kết quả: "Bệnh nhân Nguyễn Ngọc A.

nhập viện lúc 21h11 ngày 26/10/2024 trong tình trạng đau đầu, choáng do tai nạn, sâu sát hàm mặt. Chân thương hàm mặt: Vỡ xoang hàm phải do tai nạn giao thông, theo dõi chấn thương sọ não. Cắt lớp vi tính sọ não hiện tại: Chưa thấy bất với thương tích của bản thân.

*** Kết luận giám định dấu vết va chạm số 8863/KL-KTHS ngày 09/12/2024 của Viện khoa học Hình sự - Bộ công an kết luận:**

"1. Dấu vết va chạm giữa các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

a. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số XXX.18 và xe mô tô biển số 29Y7-282.50.

Dấu vết trượt mất sơn màu đỏ, bám dính chất màu vàng (dạng sơn) ở mặt ngoài phía dưới bên trái chắn đà phía sau xe ô tô biển số XXX.18 có chiều từ sau về trước (ảnh 6 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt mất sơn màu vàng, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt trước phía trên yếm chắn gió bên trái xe mô tô biển số 29Y7-282.50, khi xe mô tô biển số 29Y7-282.50 đã đổ bên phải xuống đường. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29Y7-282.50 tại vị trí này có chiều từ trước về sau (ảnh 7 trong bản ảnh giám định).

b. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số XXX.18 và xe mô tô biển số 29Y5-806.22. Dấu vết trượt mất sơn màu đỏ, bám dính chất màu đen (dạng nhựa), chất màu trắng ở mặt ngoài phía dưới cửa bên trái phía trước và phía dưới tai xe bên trái xe ô tô biển số XXX.18 có chiều từ sau về trước (ảnh 13 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt mất nhựa màu đen ở đầu tay lái bên trái và mất chất màu trắng ở mặt ngoài núm nhựa đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 29Y5-806.22, khi xe mô tô biển số 29Y5-806.22 đã đổ bên phải xuống đường, Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29Y5-806.22 tại các vị trí này có chiều từ trước về sau (ảnh 14 trong bản ảnh giám định).

c. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số XXX.22 và xe mô tô biển số 29M1-2509.42: Dấu vết biến dạng, trượt xước mất gỉ sắt màu nâu, bám dính chất màu ghi xám, chất màu trắng ở mặt ngoài đầu ống xả phía sau bên phải xe ô tô biển số XXX.22 có chiều từ sau về trước (ảnh 20 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết vỡ, trượt xước mất nylon màu trắng, mất sơn màu ghi xám, bám dính chất màu nâu (dạng gỉ sắt) ở mặt trước phía dưới mặt nạ trước đầu xe mô tô biển số XXX.42, khi xe mô tô biển số XXX.42 đã đổ bên phải xuống đường. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29M1-509.42 tại vị trí này có chiều từ trước về sau (ảnh 21 trong bản ảnh giám định).

d. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 29M1-509.42 và xe mô tô biển số 29Y5-806.22. Dấu vết trượt xước kim loại ở mặt ngoài phía dưới ốp nắp máy bên trái xe mô tô biển số 29M1-509.42, khi xe mô tô biển số 29M1-509.42 đã đổ bên phải xuống đường có chiều từ sau về trước (ảnh 24 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại ở mặt trước cần kéo phanh bên trái bánh trước xe mô tô biển số 29Y5-806.22, khi xe mô tô biển số 29Y5-806.22 đã đổ bên phải xuống đường. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29Y5-806.22 tại vị trí này có chiều từ

trước về sau (ảnh 25 trong bản ảnh giám định).

e. Ngoài các dấu vết va chạm nêu trên, không xác định được dấu vết va chạm nào khác giữa các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông.

2. Không xác định được điểm va chạm đầu tiên và điểm va chạm cuối cùng trên các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

3. Không xác định được tốc độ của các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

4. Xác định 3 xe mô tô trước khi va chạm có giảm tốc độ không, chiều hướng di chuyển của các phương tiện nêu trên:

- Không có cơ sở xác định 03 xe mô tô trước khi va chạm có giảm tốc độ hay không.

- Xe ô tô biển số XXX.22, xe ô tô biển số XXX.18, xe mô tô biển số 29Y7-282.50, xe mô tô biển số 29M1-509.42 và xe mô tô biển số 29Y5- 806.22 đi chuyển cùng chiều ngay trước khi xảy ra va chạm.

- Không xác định được chiều hướng di chuyển của xe ô tô biển số XXX.36.

*** Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐ ĐGTS của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hoàng Mai kết luận:**

- Chi phí sửa chữa 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda 2 màu đỏ, BKS: XXX.18 có số khung XXXX6169, Số máy: XXXX8404, tài sản đã qua sử dụng là 25.500.000 VNĐ.

- Chi phí sửa chữa 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29Y5-806.22 có số khung XXXX3517, số máy: XXXX0400, tài sản đã qua sử dụng là 500.000 VNĐ.

- Chi phí sửa chữa 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: XXX.42 có số khung XXXX5597, máy: JF66E0025597, tài sản đã qua sử dụng là 8.500.000 VNĐ.

- Chi phí sửa chữa 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu vàng nâu, BKS: 29Y7-282.50 có số khung XXXX5959, số máy: XXXX1054, tài sản đã qua sử dụng là 750.000 VNĐ".

*** Kết luận giám định số 8637/KL-KTHS ngày 19/12/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: "Xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng, đeo biển kiểm soát: 29M1 - 509.42: Số XXXX5597 và số máy: XXXX5597 là số nguyên thủy".**

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 2 màu đỏ mang BKS: XXX.18 và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, B1 số 010119008954 mang tên Trần Mạnh H. thu giữ của anh Trần Mạnh H., Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định người đứng tên đăng ký là chị Lê Thị Hà L. (Sinh năm 1990; HKT: Số 7 ngách 7 ngõ 31 Vân Đôn, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, chị Lê Thị Hà L. trình bày: Chị Linh là vợ anh Hùng. Chiếc xe trên vợ chồng chị Linh mua mới, đăng ký tên chính chủ chị Linh từ năm 2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý vật chứng số 7458 ngày 02/12/2024 quyết định trao trả lại chiếc xe ô tô và giấy phép lái xe trên cho chủ sở hữu là anh Trần Mạnh H.. Anh Hùng nhận lại tài sản và yêu cầu người gây ra tai nạn phải bồi

thường số tiền 25.500.000 đồng chi phí sửa chữa, khắc phục xe ô tô của anh Hùng.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu HONDA HR-V màu trắng mang BKS: XXX.36 1 và 01 giấy phép lái xe hạng B2 số XXXXXXXXX mang tên Tạ Thanh T. thu giữ của anh Tạ Thanh T., Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định người đứng tên đăng ký xe là chị Đặng Thị C. (Sinh năm 1992; Địa chỉ: Xã Huỳnh Cung, Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, chị Đặng Thị C. trình bày: Chị Cúc là vợ anh Tạ Thanh T.. Chiếc xe trên vợ chồng chị Cúc mua mới, đăng ký tên chính chủ chị Cúc từ năm 2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý vật chứng số 7457 ngày 02/12/2024 Quyết định trao trả lại chiếc xe ô tô và giấy phép lái xe trên cho chủ sở hữu là anh Tạ Thị Thỏa. Anh Thỏa nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS G màu Nâu-Vàng mang BKS: XXX.22 và 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số XXXXXXXXX mang tên Vũ Đình S. thu giữ của anh Vũ Đình S., Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định chủ sở hữu tài sản là anh Vũ Đình S.. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý vật chứng số 7456 ngày 02/12/2024 Quyết định trao trả lại chiếc xe ô tô và bằng lái xe trên cho anh và Đình Sách. Anh Sách nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA mang BKS: 29Y7 - 282.50 thu giữ của anh Vũ Bá L., Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định người đứng tên đăng ký xe là chị Phạm Thị L. vợ anh Linh. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý vật chứng số 7455 ngày 02/12/2024 Quyết định trao trả lại chiếc xe ô tô và bằng lái xe trên cho anh Vũ Bá L.. Anh Linh nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu Đen - Bạc mang BKS: 29Y5 - 806.22 thu giữ của Lê Hồng Q. (Sinh năm 2007; Địa chỉ: địa chỉ I, Hà Nội) là anh trai của Lê Thị M., Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là Lê Hồng Q.. Tại Cơ quan điều tra, Quân khai: Chiếc xe trên của mẹ anh Quân là chị Tô Thị G. (Sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Linh Xuân Nê, Khánh Hà, Thường Tín, Hà Nội) mua mới năm 2022. Chị Giang nhờ Quân đứng tên vì chị Giang thiếu giấy tờ: Việc quản lý, sử dụng chiếc xe trên do chị Giang quản lý. Tại Cơ quan điều tra, chị Giang khai: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26/10/2024, chị Giang đưa con trai út đi học. Khi đi, chị Giang để chiếc xe trên tại nhà, cắm chìa khóa tại xe. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày chị Giang về nhà thì không thấy chiếc xe trên đâu. Chị Giang không giao xe máy cho Mai điều khiển tham gia giao thông. Do đó, hiện không đủ cơ sở để xử lý đối với chị Mai về hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, nên Công an Thành phố Hà Nội không đề nghị xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý vật chứng số 6123 ngày 29/4/2025 Quyết định trao trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là anh Lê Hồng Q.. Anh Quân nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng mang BKS:

29M1 - 509.42 thu giữ của anh Đỗ Văn H., Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định người đứng tên đăng ký xe là chị Phạm Tuyết M. (Sinh năm 1982; Địa chỉ: địa chỉ T, Hà Nội). Cơ quan điều tra xác minh tại nơi cư trú của chị Mai kết quả: Chị Mai hiện không sinh sống ở địa phương, gia đình chị Mai đã chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống từ lâu. Tại Cơ quan điều tra, anh Hanh khai: mua chiếc xe trên khoảng 02 năm trước để làm phương tiện đi lại. Sau khi mua xe, anh Hanh không tiến hành làm thủ tục sang tên đổi chủ. Hàng ngày, để xe tại nhà, chìa khóa treo trên tường. Chị Nguyễn Thị Hương Q. (SN: 1998; Địa chỉ: Cụm 13 thôn Vĩnh Ninh, Vĩnh Quỳnh, Thanh Trì, Hà Nội) là con gái anh Hanh hàng ngày sử dụng để đi làm. Ngày 26/10/2024, con trai anh Hanh là Đỗ Thành Đ. tự ý lấy chiếc xe trên đi và sử dụng, anh Hanh không biết. Tại Cơ quan điều tra Đạt khai : Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/10/2024, Đạt tự ý lấy chìa khóa xe mô tô Honda Vision mang BKS: 29M1-509.42 của anh Hanh đi thăm bạn tại bệnh viện Nông Nghiệp, Đạt cắm chìa khóa tại xe. Sau đó, Đạt đi bộ ra ăn tại quán trước cổng bệnh viện Nông Nghiệp khi quay lại thì không thấy xe đâu. Đạt hỏi các bạn của Đạt thông báo lại việc Nguyễn Xuân Hoàng Anh đã lấy xe của Đạt đi và nhờ các bạn của Đạt nhắc rằng: “Tí thằng Đạt ra thì bảo nó là cho Hoàng Anh mượn xe đi lấy đồ”. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý vật chứng số 6125 ngày 29/4/2025 Quyết định trao trả lại chiếc xe trên cho anh Đỗ Văn H.. Anh Hanh nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu Xanh Nâu Đen mang BKS: 29Y5-736.24 thu giữ của Nguyễn Tài Hoàng A., Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Nhung sinh năm: 1988. Địa chỉ: địa chỉ N, Hà Nội) là mẹ của Nguyễn Tài Hoàng A.. Tại Cơ quan điều tra, chị Nhung khai: Chị Nhung mua và đăng ký tên chính chủ từ năm 2021 làm phương tiện đi lại. Chị Nhung giao chiếc xe trên cho con trai là Nguyễn Tài Hoàng A. sử dụng làm phương tiện đi lại. Bản thân chị Nhung biết Hoàng Anh không đủ điều kiện tham gia giao thông nhưng vẫn giao xe cho Hoàng Anh sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý vật chứng số 6124 ngày 29/4/2025 Quyết định trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu Xanh Nâu Đen mang BKS: 29Y5-736.24 cho chị Nguyễn Thị N.. Chị Nhung nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị Đối với Hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ của chị Nhung xét thấy chưa đủ căn cứ cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hà Nội đã gửi công văn số 1759 ngày 29/4/2025 đến phòng Cảnh sát giao thông - Công an Thành phố Hà Nội đề nghị ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi của chị Nguyễn Thị N. theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi của các đối tượng Nguyễn Ngọc A., Nguyễn Xuân Hoàng A., Bùi Đức H., Lê Thị M., Ngô Đức H., Đinh Bảo, Nguyễn Tường Q., Nguyễn Tài Hoàng A., Phạm Đức P., Dương Minh H., Tạ Tiên Sơn tụ tập tại khu vực khu vực cây xăng A thuộc địa phận thị trấn Văn Điển - huyện Thanh Trì - Hà Nội để đi

xe máy tốc độ cao lạng lách, đánh võng, hò hét, rú ga, bấm còi liên tục gây mất trật tự công cộng trên tuyến đường Ngọc Hồi. Hậu quả xe mô tô do Bùi Đức H. điều khiển đã va chạm với xe mô tô do anh Vũ Bá L. điều khiển chở theo chị Phạm Thị L. ngồi phía sau gây tai nạn khiến chị La bị tổn thương cơ thể là 99%. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Ngọc A., Nguyễn Xuân Hoàng A., Bùi Đức H., Lê Thị M., Ngô Đức H., Đinh Bảo N., Nguyễn Tường Q., Nguyễn Tài Hoàng A., Phạm Đức P., Dương Minh H., Tạ Tiến S. chưa đủ 16 tuổi để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 260 BLHS. Cơ quan điều tra đã gửi công văn đến Ủy ban nhân dân nơi các đối tượng đang sinh sống để phối hợp cùng gia đình thực hiện các biện pháp răn đe, giáo dục tại địa phương.

Quá trình điều tra xác định hành vi của các đối tượng Nguyễn Xuân Hoàng A., Bùi Đức H., Nguyễn Tường Q., Nguyễn Tài Hoàng A., Phạm Đức P., Tiến Sơn, Nguyễn Ngọc A., Lê Thị M., Ngô Đức H., Đinh Bảo N. và Dương Minh H. có dấu hiệu của tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các đối tượng chưa đủ 16 tuổi để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi này. Hành vi nêu trên của các đối tượng đã vi phạm: “Tham gia tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

- Nguyễn Tài Hoàng A. và Phạm Đức P. được người nhà là chị Nguyễn Thị N. (Sinh năm 1988, trú tại: xã U, Hà Nội) và Phạm Văn D. (Sinh năm 1974, trú tại: xã V, Hà Nội) giao xe để sử dụng làm phương tiện đi lại cá nhân. Quá trình sử dụng phương tiện trên, Nguyễn Tài Hoàng A. và Phạm Đức P. tham gia gây rối trật tự công cộng, không sử dụng xe tham gia giao thông gây tai nạn, gây thiệt hại về tài sản cho người khác, do đó không có căn cứ để xử lý về hành vi “Giao xe cho người không đủ điều kiện” quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự đối với chị Nguyễn Thị N. và anh Phạm Văn D..

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hà Nội đã có văn bản đề nghị Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng các hình thức như sau:

+ Cảnh cáo đối với các đối tượng Nguyễn Xuân Hoàng A., Bùi Đức H., Nguyễn Tường Q., Nguyễn Tài Hoàng A., Phạm Đức P. và Tạ Tiến Sơn về hành vi “Tham gia tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

+ Cảnh cáo đối với các đối tượng Bùi Đức H., Nguyễn Ngọc A., Nguyễn tin Tài Hoàng Anh, Phạm Đức P. và Nguyễn Tường Q. về hành vi “Điều khiển xe máy dung tích xi lanh dưới 175cm³ không có giấy phép lái xe” quy định tại điểm a khoản 5, điểm b khoản 7 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP của Chính Phủ và hành vi “Điều khiển xe lạng lách hoặc đánh võng trên đường bộ trong, ngoài đô thị” quy định tại điểm b khoản 8 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính Phủ.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hà Nội đã có văn bản đề

ng nghị Ủy ban Nhân dân các xã, phường nơi các đối tượng cư trú tiên hành phối hợp với các ban ngành, đoàn thể và gia đình các đối tượng Nguyễn Xuân Hoàng A., Bùi Đức H., Nguyễn Tường Q., Nguyễn Tài Hoàng A., Phạm Đức P., Tạ Tiến S., Nguyễn Ngọc A., Lê Thị M., Ngô Đức H., Đinh Bảo N. và Dương Minh H. tiên hành giáo dục, cảm hóa phòng ngừa sai phạm, đưa các đối tượng đủ điều kiện quản lý, giáo dục tại xã, phường theo Nghị định 120/2021/NĐ. CP.

- Đối với những đối tượng cùng tham gia tụ tập tại khu vực cây xăng A thuộc địa bàn địa chỉ W, Hà Nội di chuyển lên tuyến đường Ngọc Hồi - Giải Phóng có hành vi lạng lách, đánh võng, hò hét, rú ga, bấm còi liên tục, gây mất trật tự an ninh vào ngày 24/10/2024, Cơ quan điều tra đã tiên hành rà soát nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch. Ngoài lời khai của các đối tượng trong vụ án, hiện không có tài liệu liên quan đến nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên, do đó không có căn cứ để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 04/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội đã quyết định:

Về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đỗ Hồng S.: Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 98; Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đỗ Hồng S. 14 (Mười bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự đối với Bùi Đức H.: Căn cứ Điều 548; điều 585; điều 586 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Buộc Bùi Đức H. và người đại diện theo pháp luật của Hùng là anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. có nghĩa vụ liên đới bồi thường trả anh Trần Mạnh H..
Chỗ ở: địa chỉ E, Hà Nội số tiền 25.5000.000 đồng.

- Buộc Bùi Đức H. và người đại diện theo pháp luật của Hùng là anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. có nghĩa vụ liên đới bồi thường trả anh Vũ Bá L. số tiền chi phí viện phí chăm sóc thuốc men cho vợ và con gái anh Vũ Bá L. từ ngày 26/10/2024 đến ngày 25/7/2025 và tiền chăm sóc, sinh hoạt, điều trị của hai mẹ con chị La, cháu Vũ Linh Anh từ 25/7/2025 đến 04/8/2025. Tiền chị La bị mất thu nhập do không đi làm từ 26/10/2024 đến 04/8/2025 là: 491.500.000 đồng + 14.000.0000 đồng + 140.000.000 đồng = 645.500.000 đồng.

Về án phí: Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – Bùi Đức H. là anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. phải liên đới nộp án phí dân sự số tiền 29.820.000 đồng (Hai mươi chín triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng).

Ngày 06/08/2025, anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. là người đại diện theo pháp luật của Bùi Đức H. có đơn kháng cáo về trách nhiệm bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội nhận định đơn kháng cáo của anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. làm trong thời hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng

hình sự chấp nhận kháng cáo về hình thức.

Trước và tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. giao nộp tài liệu mới thể hiện: Ngày 17/12/2025, ông Bùi Ngọc T. và bà Đinh Thị T. đã bồi thường cho anh Vũ Bá L. số tiền 300.000.000 đồng và ngày 23/12/2025, anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. đã bồi thường cho anh Trần Mạnh H. số tiền 10.000.000 đồng. Các bên xác nhận đã hoàn thành xong nghĩa vụ dân sự, không còn đề nghị nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của các bên và xác nhận anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. đã hoàn thành nghĩa vụ bồi thường dân sự.

- Luật sư Nguyễn Ngọc Đ. và anh Bùi Ngọc T. đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của các bên. Anh Bùi Ngọc T. đề nghị được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. có đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 04/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội đã quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đỗ Hồng S. là phù hợp, có căn cứ, đúng pháp luật. Cụ thể:

Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 98; Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đỗ Hồng S. 14 (Mười bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự

Trong quá trình di chuyển của đoàn xe đua, do không làm chủ tốc độ nên xe của Bùi Đức H. (Sinh ngày 3/3/2009) điều khiển va chạm vào xe máy nhãn hiệu Honda mang BKS: 29Y7-282.50 do anh Vũ Bá L. đang điều khiển chở theo vợ là chị Phạm Thị L. ngồi phía sau, làm xe của anh Linh bị đổ nghiêng, ngã đâm vào đuôi xe ô tô nhãn hiệu Mazda2 màu đỏ mang BKS: XXX.18 do anh Trần Mạnh H. điều khiển. Hậu quả: Chị Phạm Thị L. ngã ra đường bất tỉnh, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 99%. Anh Trần Mạnh H. là chủ xe ô tô bị thiệt hại số tiền 25.500.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 04/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội đã buộc Bùi Đức H. và người đại diện theo pháp luật là anh Bùi Ngọc T., chị Đinh Thị T. có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Vũ Bá L. số tiền 645.500.000 đồng; bồi thường cho anh Trần Mạnh H. số tiền

25.5000.000 đồng.

Ngày 17/12/2025, anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường dân sự với đại diện gia đình của chị Phạm Thị L. là anh Vũ Bá L. số tiền 300.000.000 (Ba trăm triệu) đồng.

Ngày 23/12/2025, anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường dân sự với anh Trần Mạnh H. số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của anh Bùi Ngọc T. và chị Đinh Thị T. với anh Vũ Bá L., anh Trần Mạnh H.. Xác nhận anh Bùi Ngọc T., chị Đinh Thị T. đã hoàn thành nghĩa vụ bồi thường dân sự cho anh Vũ Bá L., anh Trần Mạnh H..

[4] Về án phí:

Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh Bùi Ngọc T., chị Đinh Thị T. phải liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 29.820.000 đồng (Hai mươi chín triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, cháu Bùi Đức H. sinh năm 2009 là đối tượng không phải chịu án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do đó, anh Bùi Ngọc T., chị Đinh Thị T. không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 29.820.000 (Hai mươi chín triệu tám trăm hai mươi nghìn) đồng và không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 04/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội về trách nhiệm bồi thường dân sự và án phí sơ thẩm, cụ thể:

[1] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 590 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận thỏa thuận tự nguyện bồi thường và xác nhận anh Bùi Ngọc T., chị Đinh Thị T. đã hoàn thành nghĩa vụ bồi thường cho anh Vũ Bá L. số tiền 300.000.000 (Ba trăm triệu) đồng.

Ghi nhận thỏa thuận tự nguyện bồi thường và xác nhận anh Bùi Ngọc T., chị Đinh Thị T. đã hoàn thành nghĩa vụ bồi thường cho anh Trần Mạnh H. số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Anh Bùi Ngọc T., chị Đinh Thị T. không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 29.820.000 (Hai mươi chín triệu tám trăm hai mươi nghìn) đồng và không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT – Công an TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- TAND khu vực 3 – Hà Nội;
- THADS Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu